

PHỦ THỦ TƯỚNG

NGHỊ ĐỊNH số 003-TTg ngày 2-1-1960
sát nhập ba xã Chính nghĩa, Sông Lô,
Trung vương thuộc huyện Hạc tri vào
thị xã Việt tri, tỉnh Phú thọ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ sắc lệnh số 21-SL ngày 12 tháng 2 năm 1950 ấn định thủ tục thiết lập và sửa đổi địa giới các đơn vị hành chính;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban hành chính tỉnh Phú thọ;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay sát nhập ba xã Chính nghĩa, Sông Lô, Trung vương (thuộc huyện Hạc tri) vào thị xã Việt tri thuộc tỉnh Phú thọ.

Điều 2.— Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban hành chính tỉnh Phú thọ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 2 tháng 1 năm 1960

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 004-TTg ngày 4-1-1960
ban hành điều lệ tạm thời về chế độ
hợp đồng kinh tế giữa các xí nghiệp
quốc doanh và các cơ quan Nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế tài chính Thủ tướng phủ;

Căn cứ nghị quyết của hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 2 tháng 12 năm 1959;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay ban hành bản điều lệ tạm thời về chế độ hợp đồng kinh tế giữa các xí nghiệp quốc doanh và các cơ quan Nhà nước kèm theo nghị định này.

Điều 2.— Ông Chủ nhiệm Văn phòng Kinh tế— tài chính Thủ tướng phủ và các ông Bộ trưởng các Bộ có liên quan, các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 4 tháng 1 năm 1960

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

ĐIỀU LỆ TẠM THỜI VỀ CHẾ ĐỘ HỢP ĐỒNG KINH TẾ GIỮA CÁC XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH VÀ CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

CHƯƠNG I

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1.— Bản điều lệ này ban hành nhằm mục đích: thông qua việc ký kết hợp đồng kinh tế mà tăng cường quan hệ kinh tế và trách nhiệm giữa các xí nghiệp quốc doanh và các cơ quan Nhà nước (kể cả quân đội) trong việc đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước và những nguyên tắc của chế độ hạch toán kinh tế.

Hợp đồng kinh tế nói trong điều lệ này là hợp đồng về sản xuất, về cung cấp và tiêu thụ hàng hóa về vận tải, xây dựng, bao thầu, v.v...

Điều 2.— Ký kết hợp đồng kinh tế là một kỷ luật bắt buộc trong quan hệ kinh tế giữa các xí nghiệp quốc doanh, các cơ quan Nhà nước.

Cơ sở để ký kết hợp đồng kinh tế là chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước. Các xí nghiệp quốc doanh, các cơ quan Nhà nước chỉ được ký kết hợp đồng trong phạm vi chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

Các xí nghiệp quốc doanh, các cơ quan Nhà nước phải tiến hành ký kết hợp đồng ngay sau khi chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước được Hội đồng Chính phủ thông qua.

Điều 3.— Hợp đồng kinh tế có hiệu lực pháp lý. Mỗi xí nghiệp quốc doanh, mỗi cơ quan Nhà nước sau khi ký kết hợp đồng, phải có nghĩa vụ thực hiện đúng hợp đồng.

Nếu xí nghiệp quốc doanh, cơ quan Nhà nước nào không thực hiện đúng hợp đồng, sẽ do Hội đồng trọng tài các cấp xử lý theo điều 11 dưới đây.

Điều 4.— Hợp đồng kinh tế chỉ được điều chỉnh hay hủy bỏ khi Nhà nước điều chỉnh hay hủy bỏ các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu gặp những trở lực khách quan không thể khắc phục nổi, hai bên ký kết hợp đồng có thể cùng nhau điều chỉnh hợp đồng trong phạm vi không ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch Nhà nước và phải được Hội đồng trọng tài đồng ý.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM KÝ KẾT VÀ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Điều 5.— Hợp đồng kinh tế có hai loại: loại dài hạn và loại ngắn hạn.

— Hợp đồng dài hạn là hợp đồng có giá trị từ trên một năm trở lên đến 5 năm, nhằm đảm bảo thực hiện kế hoạch Nhà nước dài hạn.

— Hợp đồng ngắn hạn là hợp đồng có giá trị từ một năm trở xuống, nhằm đảm bảo thực hiện kế hoạch Nhà nước hàng quý, hàng năm.

Điều 6.— Nội dung hợp đồng cần ghi những điểm căn bản sau đây:

— Mặt hàng, số lượng hay trọng lượng, phẩm chất, quy cách, bao bì.

— Thời gian hoàn thành, thời gian giao nhận.

— Giá cả, điều kiện thanh toán, thẻ thức, địa điểm giao nhận hàng.

— Các điều khoản bồi thường.

— Tên xí nghiệp, cơ quan, tư cách pháp nhân người ký kết.

Ngoài ra, tùy đặc điểm của từng hợp đồng mà bổ sung những điều cần thiết cho thích hợp và chặt chẽ.

Điều 7.— Trách nhiệm ký kết hợp đồng là trách nhiệm của Bộ trưởng hoặc Thủ trưởng, Tổng cục trưởng hoặc Tổng cục phó, Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban hành chính địa phương, Giám đốc hoặc Phó giám đốc các xí nghiệp quốc doanh trung ương hoặc địa phương, Chủ nhiệm hoặc Phó chủ nhiệm Công ty địa phương.

— Bộ trưởng hoặc Thủ trưởng, Tổng cục trưởng hoặc Tổng cục phó, Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban hành chính địa phương, ký kết loại hợp đồng dài hạn và hợp đồng nguyên tắc, có quan hệ giữa hai hay nhiều ngành ở trung ương hoặc ở địa phương để làm cơ sở cho các cơ quan, các xí nghiệp trực thuộc, trực tiếp ký kết hợp đồng cụ thể.

— Giám đốc hoặc Phó giám đốc các xí nghiệp quốc doanh, Thủ trưởng cơ quan trung ương và địa phương, Chủ nhiệm hoặc Phó chủ nhiệm các Công ty địa phương ký kết loại hợp đồng ngắn hạn, là hợp đồng cụ thể giữa các xí nghiệp quốc doanh, các cơ quan Nhà nước trong phạm vi chức trách của mình.

Nếu ủy quyền cho người khác ký thay, phải có giấy tờ hợp lệ, và người ủy quyền phải chịu trách nhiệm như chính mình ký.

Điều 8.— Thực hiện đúng hợp đồng là nghĩa vụ của hai bên đã ký kết đối với Nhà nước; đồng thời cũng là trách nhiệm giữa đôi bên ký kết.

Nếu một bên không tôn trọng hợp đồng, gây thiệt hại cho việc thực hiện kế hoạch Nhà nước, gây thiệt hại cho bên kia, thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại ấy và bên bị thiệt hại có quyền khiếu nại với Hội đồng trọng tài.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI

Điều 9.— Ở các cấp trung ương, khu, thành phố, tỉnh và ở mỗi Bộ chủ quản xí nghiệp đều tổ chức một Hội đồng trọng tài.

Tổ chức Hội đồng trọng tài các cấp sẽ có nghị định riêng.

Điều 10.— Để đảm bảo tính chất pháp lý của việc ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng, nhằm

hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước, Hội đồng trọng tài các cấp có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

— Căn cứ theo chủ trương của Chính phủ và kế hoạch Nhà nước, xử lý những vụ tranh chấp về từ chối ký kết hợp đồng và vi phạm hợp đồng đã ký kết.

— Đề ra những biện pháp để kịp thời ngăn ngừa và hạn chế những tổn thất có thể xảy ra vì không chấp hành đúng hợp đồng.

Điều 11.— Đối với những vụ tranh chấp về từ chối ký kết hợp đồng và vi phạm hợp đồng đã ký kết, Hội đồng trọng tài các cấp xử lý như sau:

— Buộc bên từ chối ký kết hợp đồng phải ký kết hợp đồng, trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

— Quyết định bên không thực hiện đúng hợp đồng phải bồi thường về kinh tế cho bên bị thiệt hại.

— Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật hành chính đối với người ký kết hợp đồng và bên không thực hiện đúng hợp đồng.

Điều 12.— Quyết định của Hội đồng trọng tài các cấp sau khi công bố có hiệu lực pháp lý. Các xí nghiệp quốc doanh, các cơ quan Nhà nước, sau khi nhận được quyết định của Hội đồng trọng tài trực tiếp xử lý, phải thi hành ngay. Nếu có điều gì khiếu nại đến Hội đồng trọng tài cấp trên, trong khi chờ đợi giải quyết, vẫn phải thi hành quyết định ấy.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13.— Bản điều lệ tạm thời này có hiệu lực thi hành sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành những nguyên tắc, thể lệ cụ thể, biểu mẫu ký kết các loại hợp đồng.

Ban hành kèm theo nghị định số 004-TTg
ngày 4 tháng 1-1960

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số 005-TTg ngày 4-1-1960
sửa đổi điều lệ đăng ký các loại kinh
doanh công thương nghiệp ban hành
do nghị định số 489-TTg ngày 30-3-
1955.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ bản điều lệ về việc đăng ký các loại kinh doanh công thương nghiệp ban hành do nghị định số 489-TTg ngày 30 tháng 3 năm 1955;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội thương;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.— Nay sửa đổi một số điểm trong bản điều lệ về việc đăng ký các loại kinh doanh công thương nghiệp như sau:

09669678
3845 6684 * www.LawSoft.com
Tel: 09669678
LawSoft